TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 27/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Vương Thị Thanh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phạm Thu Hường**.

2. Ông **Nguyễn Văn Long.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Trường Giang**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Hồng Khanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với:

1. <u>Bị cáo</u>: Trần Văn T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1996 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn 5, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Trần Văn C và bà Bùi Thị M; Vợ: Nguyễn Thị L, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/02/2021, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. <u>Bị hại</u>: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. <u>Những người làm chứng</u>:
- Phạm Thanh T, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Số nhà 29 P, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Ngô Minh Đ, sinh năm 2004.
Địa chỉ: Số 82 khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Nguyễn Thị L, sinh năm 2000.
Địa chỉ: Thôn 5, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.
- Lê Thanh X, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Lê Thanh D, sinh năm 2005.
Địa chỉ: Khu C, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Vương Quốc T, sinh năm 2005.
Địa chỉ: Thôn 8, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Đào Văn S, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Thôn 5, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 05/01/2021, Trần Văn T phát hiện quán nước của mình ở khu Trần Khánh D, thị trấn Q, huyện H mất 02 chiếc điếu cày, Trkiểm tra camera trong quán và nghi ngờ anh Nguyễn Văn Q là người quen biết Tr thường đến quán chơi đã cầm 02 chiếc điếu cày của Tr ra khỏi quán. Sáng ngày 06/01/2021, Trđiện thoại cho anh Q yêu cầu trả lại điếu cày cho Tr, anh Q trả lời là say rượu nên đã cầm chiếc điếu cày ra khỏi quán, nhưng không nhớ để đâu và hẹn sẽ bồi thường nên Tr hẹn Q đến quán để nói chuyện, Q đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Q cùng anh Phạm Thanh T (Toàn là người quen biết cả Q và Tr) đi xe taxi từ thành phố M đến quán của Tr. Sau khi Q và Toàn vào trong quán vừa ngồi vào ghế thì Trđi đến phía sau chỗ anh Q ngồi, Trdùng chân phải đá vào vai anh Q làm anh Q ngã ra nền nhà. Thấy vậy, anh Toàn can ngăn không cho Trđánh Q và đỡ Q ngồi lên ghế. Lúc này Trtiếp tục lao vào dùng tay tát 02 nhát vào mặt Q và hỏi điếu cày Q làm mất. Q trả lời do say quá nên không nhớ để điếu cày ở đâu và sẽ bồi thường thì Trtiếp tục dùng tay tát vào mặt anh Q, Q giơ tay lên đỡ thì chiếc vòng đeo ở tay đập vào mũi Q chảy máu. Trdùng chân trái đá 01 nhát trúng má bên trái anh Q và bất ngờ Trdùng chân đạp vào đầu Q, sau đó Trtiếp tục cầm ghế sắt định đánh tiếp nhưng được mọi người ở quán can ngăn nên Trkhông đánh nữa, anh Q được đưa đi Bệnh viện điều Trvết thương. (Bút lục số 109, 143, 166, 172, 185, 188, 191, 194).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 98 ngày 02/02/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn Q như sau: Gãy xương mũi: 07%; gãy mỏm trán xương hàm trên bên phải: 08%; nền da phẳng, di động, sẫm màu (03 vết biến đổi rối loạn sắc tố da) vùng đỉnh đầu bên phải; trán trái; môi trên bên phải: 1,5%; chấn thương phần mềm vùng lưng, cẳng tay hai bên, hiện đã khỏi không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16% sức khỏe (Bút lục số 26).

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn T khai: Ngày 05/01/2021, Q là người quen biết của bị cáo đến quán nước Câu lạc bộ điếu cày của bị cáo tại khu Trần Khánh D, thị trấn Q trong tình trạng say xỉn và lấy đi của bị cáo 02 chiếc điếu cày. Đến tối, bị cáo xem lại camera mới biết sự việc, sáng hôm sau bị cáo gọi điện thoại cho Q thì Q bảo chiều qua say quá cầm điếu cày của bị cáo đi đâu không nhớ nên bị cáo hẹn Q đến quán nói chuyện. Khoảng 13 giờ ngày 06/01/2021, Q cùng anh Toàn đến quán của bị cáo, ngay khi Q và anh Toàn ngồi xuống bàn uống nước, bị cáo dùng chân đá vào vai khiến Q ngã xuống đất. Khi Toàn đỡ Q ngồi dậy lên ghế,

bị cáo tiếp tục dùng tay chân đấm đá vào mặt và đầu anh Q rồi cầm điếu cày định đánh anh Q tiếp nhưng điếu bị gãy và anh Toàn can ngăn nên bị cáo không đánh nữa.

Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi gây thương tích cho anh Q, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Văn Q có mặt tại phiên tòa có lời khai như sau: Anh và bị cáo có quan hệ anh em xã hội chơi với nhau. Ngày 05/01/2021, anh đến quán Trngồi uống nước trong tình trạng say rượu, khi ra về có cầm theo 01 chiếc điếu cày của quán rồi đi taxi về M. Ngày hôm sau, anh không nhớ để điếu cày ở đâu nên khi Trgọi điện thoại hỏi, anh nói để đâu không nhớ và sẽ đền tiền cho Tr. Trhẹn anh đến quán nói chuyện. Khoảng 13 giờ ngày 06/01/2021, anh cùng anh Toàn đến quán của Tr, khi vừa ngồi xuống bàn thì Trra hỏi anh và Toàn uống gì. Ngay sau đó, có khoảng 7-8 thanh niên đóng cửa quán lại và Trcầm điếu cày bằng tre vụt 01 nhát trúng đỉnh đầu làm anh ngã ra đất, sau đó nhiều người xông vào đánh anh. Anh Toàn đỡ anh dậy thì anh bảo với Trđể anh đền tiền chiếc điếu, Trlại lao vào dùng tay chân đấm đá nhiều nhát vào mặt, đầu, người anh khiến anh chảy máu mũi, Trtiếp tục dùng ghế định đánh anh thì mọi người can ngăn và đưa anh đến Trung tâm y tế Hải Hà cấp cứu.

Người làm chứng Phạm Thanh T vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: Ngày 06/01/2021, Q rủ anh đến quán Câu lạc bộ điếu cày của Trở thị trấn Q. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh cùng Trđến quán thì trong quán lúc đó có khoảng 10 người ngồi uống nước. Anh và Q vào quán thì Trhỏi anh uống gì rồi đi vòng ra sau chỗ Q ngồi, Trđột nhiên dùng chân đá mạnh vào đầu Q khiến Q ngã ra nền nhà. Thấy vậy, anh can Trra và đỡ Q ngồi vào ghế thì Trlại lao vào dùng tay chân đấm đá nhiều nhát vào đầu và mặt, ngực Q. Lúc này anh hỏi Trtại sao đánh Q thì Trbảo do Q lấy trộm điếu cày của Trnên Trđánh.

Người làm chứng Nguyễn Thị L có mặt tại phiên tòa khai: Chị là vợ của bị cáo Tr, ngày 06/01/2021, khi chị đang ở quán thì Q đến quán cùng với một người nữa. Chị nghe thấy Trhỏi Q hôm qua mang điếu đi đâu thì Q bảo say quá không nhớ, Trđã đạp vào đầu khiến Q ngã ra đất rồi dùng tay chân tiếp tục đánh Q. Do thấy đánh nhau nên chị đi ra ngoài không ở trong quán nữa.

Người làm chứng Lê Thanh X vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: Trưa ngày 06/01/2021, anh đến quán Câu lạc bộ điếu cày ngồi uống nước cùng anh trai là Lê Thanh D và Trung, Đ, Ph và Nh (Ph, Nh là nhân viên của quán). Đến khoảng 13 giờ thì có 02 người đàn ông đi vào quán. Anh thấy Trđưa hai người đó vào bàn gần cửa ra vào. Khi hai người vừa ngồi xuống thì bất ngờ Trđạp vào lưng một trong số hai người khiến người này ngã ra, người đi cùng đỡ dậy thì Trtiếp tục dùng tay chân đấm đá vào đầu, mặt người kia. Trđịnh dùng ghế sắt tiếp tục đánh thì được mọi người can ngăn nên không đánh nữa. Một lúc sau anh và D đi về.

Người làm chứng Lê Thanh D vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra: Trưa ngày 06/01/2021, anh cùng X đến quán của Trngồi uống nước, một lúc sau thấy có hai người thanh niên đi taxi đến rồi ngồi vào bàn gần cửa ra vào.

Trđi đến hỏi một người là "Mày mang điếu của tao đi đâu" thì người đó trả lời "Anh say quá không nhớ mang đi đâu làm mất rồi" và nói sẽ đền tiền cho Tr. Lúc này, Trdùng chân đạp vào lưng người này khiến anh ta ngã ra đất, người đi cùng can ngăn thì Trtiếp tục dùng tay chân đấm đá nhiều nhát vào vùng mặt người này, anh ta giơ tay lên đỡ nhưng chiếc vòng đeo ở tay đập vào mũi khiến vùng mũi, mặt bị chảy máu. Mọi người tiếp tục can ngăn nên Trkhông đánh nữa.

Những người làm chứng Ngô Minh Đ, Vương Quốc T vắng mặt, Đào Văn S có mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng Phạm Thanh T, Nguyễn Thị L, Lê Thanh X và Lê Thanh D về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và những người có mặt tại hiện trường.

Cáo trạng số 28/CT-VKSHH ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Trần Văn T về tội: "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường chi phí chữa Tr, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 13 giờ ngày 06/01/2021, tại quán nước của Trần Văn T ở khu Trần Khánh D, thị trấn Q, huyện H, do mâu thuẫn nhỏ nhặt từ hôm trước, Trần Văn T đã có hành vi dùng tay chân tát, đá nhiều nhát vào người anh Nguyễn Văn Q, gây thương tích tổn hại 16% sức khỏe.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy, căn cứ lời khai của bị cáo và bị hại cũng như những người làm chứng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, có thể thấy bị cáo đã bực tức việc từ hôm trước anh Q trong lúc say rượu cầm điếu cày của bị cáo ra khỏi quán và làm mất. Tuy nhiên, ngày hôm sau khi bị cáo gọi điện thoại, anh Q đã nhận làm mất điếu của bị cáo và hẹn đến quán nói chuyện, nhưng khi anh Q vừa đến quán thì bị cáo không nói chuyện làm rõ sự việc mà ngay lập tức đánh anh Q ngã ra, anh Q nói do hôm qua say rượu làm mất

điếu cày và xin được đền tiền nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh, đấm nhiều nhát vào mặt, đầu, lưng anh Q, mặc dù đã được anh T can ngăn. Giữa hai bên có quan hệ quen biết với nhau từ trước, chỉ vì mâu thuẫn, hiểu lầm nhỏ, bị cáo đã đánh anh Q gây thương tích tổn hại 16% sức khỏe. Hành động đó của bị cáo thể hiện thái độ hung hãn, coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác. Do đó, quan điểm truy tố về tình tiết "Có tính chất côn đồ" của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là chính xác, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo và bị hại là người quen biết, mâu thuẫn chỉ là nhỏ nhặt nhưng bị cáo đã chọn cách hành xử thiếu kiềm chế và không tôn trọng pháp luật. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra không đến thăm hỏi, bồi thường cho bị hại. Vì vậy, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình chuẩn bị xét xử đã tác động gia đình nộp số tiền 25.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để tự nguyện bồi thường cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí sau:

* Nằm viện tại Hải Hà 02 ngày:

- Chụp cắt lớp: 600.000 đồng.

- 01 mũi uốn ván: 80.000 đồng.

- Viện phí: 300.000 đồng.

- Tiền ăn 02 người trong 02 ngày: 600.000 đồng.

* Nằm viện tại Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh 05 ngày:

- Tiền thuê xe: 2.000.000 đồng.

- Chụp cắt lớp 03 lần: 600.000đ/lần x 3 lần = 1.800.000 đồng.

- Viện phí: 295.000 đồng.

- Tiền ăn 05 ngày của 02 người: 2.000.000 đồng.

- Tiền thuê xe từ viện tỉnh về nhà: 2.000.000 đồng.

* Tiền giám định sức khỏe:

- Tiền giám định: 3.780.000 đồng.

- Tiên thuê xe đi giám định: 2.000.000 đồng.

- Tiền ăn đi đường: 600.000 đồng.

* Tiền công người chăm sóc: 8 ngày x 300.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.

* Tiền công bị hại phải nghỉ làm để điều Trvà phục hồi sức khỏe: 37 ngày x 300.000 đồng/ngày = 11.100.000 đồng.

* Tiền thuốc giảm đau, bổ máu, xoa bóp: 2.500.000 đồng.

* Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 100.000.000 đồng.

Tổng cộng: 132.055.000 đồng.

Xét thấy, yêu cầu đòi bồi thường thương tích do bị cáo gây nên của người bị hại là có cơ sở, phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q các khoản chi phí thực tế và hợp lý cho việc chữa Tr, phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí khác, cụ thể như sau:

- Tiền thuốc, viện phí (có hóa đơn chứng từ): 2.000.000 đồng.

- Tiền thuê xe: 4.000.000 đồng.

- Tiền ăn của 02 người trong 7 ngày nằm viện: 300.000đ x 7 ngày = 2.100.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc: 7 ngày nằm viện x 300.000đ/ngày = 2.100.000 đồng.

- Tiền công lao động trong những ngày nằm viện: 7 ngày x 300.000đ/ngày = 2.100.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 5.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 10 lần mức lương cơ sở = 1.490.000đ x 10 = 14.900.000 đồng.

Tổng cộng: 32.100.000 đồng, trừ đi số tiền 25.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 7.100.000 đồng.

Đối với các yêu cầu của bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận, dành cho bị hại quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác khi có đủ tài liệu yêu cầu.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của bị hại, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu mà bị hại đưa ra. Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ

phí Tòa án thì bị hại phải chịu án phí đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại không được Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh Q đã có đơn đề nghị Tòa án xem xét miễn án phí cho anh. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 và qua xem xét đơn của anh Q, chấp nhận miễn án phí đối với phần yêu cầu của bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590, 357, khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao: Buộc bị cáo Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987, địa chỉ: Khu 3, phường Hải Hòa, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh tổng số tiền là 32.100.000 đồng, được trừ đi số tiền 25.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp để tự nguyện bồi thường theo biên lai thu tiền số 0000557 ngày 27/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Q số tiền 7.100.000đ (bảy triệu một trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Trần Văn T chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a, điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 355.000đ (ba trăm năm mươi năm nghìn) đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự vào ngân sách Nhà nước. Miễn án phí đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Nguyễn Văn Q không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Trần Văn T, bị hại Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Thi hành án DS huyện H; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh